

Số: /BC-SCT

An Giang, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Ước tình hình thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026 lĩnh vực ngành Công Thương

Căn cứ Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang năm 2026 và Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh An Giang về việc bổ sung nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội tỉnh An Giang năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 250/KH-UBND ngày 13/5/2026 của UBND tỉnh 2026 điều chỉnh kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2026.

Thực hiện Công văn số 4257/STC-THQH ngày 20/5/2026 của Sở Tài chính về việc báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026.

Sở Công Thương báo cáo ước tình hình thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Triển khai kết luận, Nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội

- Thực hiện Kết luận số 199-KL/TW ngày 10/10/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tình hình kinh tế - xã hội năm 2025-2026 và Nghị quyết số 01/NQ-CP năm 2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, Lãnh đạo Sở chỉ đạo triển khai nghiêm túc, đồng bộ và kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp đề ra; tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch thực hiện¹ phù hợp với thực tiễn địa phương; tập trung cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội ngành Công Thương năm 2026.

- Trọng tâm 6 tháng đầu năm 2026, Sở Công Thương chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai 22 nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội được giao theo Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 và 01 nhiệm vụ bổ sung theo

¹ Các Quyết định, kế hoạch của Sở Công Thương ban hành: (1) Quyết định số 22/QĐ-SCT ngày 23 tháng 01 năm 2026 giao nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội lĩnh vực ngành Công Thương năm 2026; (2) Kế hoạch số 140/KH-SCT ngày 30 tháng 01 năm 2026 triển khai kịch bản tăng trưởng kinh tế xã hội năm 2026, Chương trình công tác năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh lĩnh vực ngành Công Thương; (3) Kế hoạch số 584/KH-SCT ngày 29/5/2026 về việc điều chỉnh kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2026 ngành Công Thương.

Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 13/02/2026. Sở Công Thương cũng đã tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị triển khai kịch bản tăng trưởng Khu vực II và Khu vực III năm 2026 với sự tham dự của sở ngành, địa phương và doanh nghiệp (khoảng 100 đại biểu) triển khai mục tiêu tăng trưởng đến các doanh nghiệp và địa phương.

- *Tình hình thực hiện các Nghị quyết của Bộ Chính trị:* Ban Giám đốc Sở Công Thương đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ, quyết liệt, gắn việc triển khai Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và 09 Nghị quyết trụ cột của Bộ Chính trị với nhiệm vụ cụ thể của ngành Công Thương. Trong đó, tập trung vào phát triển công nghiệp chế biến - chế tạo, an ninh năng lượng, hội nhập kinh tế quốc tế, khoa học công nghệ và chuyển đổi số (*Chi tiết tình hình triển khai tại Phụ lục III đính kèm*).

2. Tình hình triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án trọng điểm của tỉnh

(1) Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp tỉnh An Giang giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035

Sở Công Thương đã hoàn thành trình UBND Phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh cho giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035 (Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 28/04/2026). Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp (dự kiến hoàn thành trong Quý III) và phối hợp với các cơ quan triển khai thực hiện các nội dung tại kế hoạch, nhằm đảm bảo mục tiêu tăng trưởng và chuyển dịch tỷ trọng công nghiệp trong GRDP của tỉnh.

(2) Chuẩn bị phục vụ APEC 2027:

Trong phạm vi quản lý nhà nước về điện, Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh kiến nghị Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương tháo gỡ vướng mắc về nguồn vốn, đôn đốc ngành điện đẩy nhanh di dời, ngầm hóa hạ tầng lưới điện phục vụ Hội nghị APEC 2027 tại đặc khu Phú Quốc; bố trí vốn cho EVN triển khai các dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo. Sở thường xuyên theo dõi, báo cáo định kỳ tiến độ và vướng mắc bồi thường, giải phóng mặt bằng các công trình điện 110kV-220kV tại Phú Quốc; phối hợp di dời hệ thống điện phục vụ các dự án ngầm hóa hạ tầng kỹ thuật khu vực An Thới, Dương Đông và Dự án đường tỉnh ĐT.975. Hiện ngành điện đang chuẩn bị đầu tư 05 dự án ngầm hóa, di dời và cấp điện phục vụ APEC với tổng mức đầu tư khoảng 1.238 tỷ đồng.

(3) Chương trình công tác UBND tỉnh: Thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, Sở Công Thương được UBND tỉnh giao tổng cộng 23 đầu nhiệm vụ². Trong đó: 21 nhiệm vụ thực hiện theo tiến độ cụ thể (Quý I: 16 nhiệm vụ; Quý II: 05 nhiệm vụ) và 02 nhiệm vụ thường xuyên.

Tính đến hết 6 tháng đầu năm 2026, kết quả thực hiện cụ thể như sau:

² bao gồm: 22 nhiệm vụ theo Quyết định số 252/QĐ-UBND và 01 nhiệm vụ bổ sung theo Quyết định số 643/QĐ-UBND

- Quý I: Có 16 nhiệm vụ được giao mốc hoàn thành. Tính đến nay đã hoàn thành 14/16 nhiệm vụ; còn lại 02 nhiệm vụ đang tiếp tục triển khai.

- Quý II: Có 05 nhiệm vụ được giao mốc hoàn thành. Tính đến nay đã hoàn thành 02/05 nhiệm vụ; còn lại 03 nhiệm vụ đang triển khai.

Đối với các nhiệm vụ còn lại: Hiện có 05 nhiệm vụ đang triển khai và 02 nhiệm vụ thường xuyên đang được theo dõi, đôn đốc thực hiện nhằm đảm bảo 100% công việc hoàn thành đúng hạn.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

1. Sản xuất công nghiệp

a) Sản xuất công nghiệp (chỉ số IIP, giá trị sản xuất công nghiệp, các sản phẩm chủ yếu,...)

- Tình hình sản xuất công nghiệp những tháng đầu năm tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực. Theo đó, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) 6 tháng đầu năm 2026 ước tính đạt 14,03%, bám sát kịch bản tăng trưởng đã đề ra.

Hầu hết các sản phẩm công nghiệp chủ yếu đều có sản lượng tăng so với cùng kỳ năm trước, như: Khai thác đá tăng 18,84%, thủy sản đông lạnh tăng 19,73%, xay xát gạo tăng 17,85%, giày da tăng 16,98%, quần áo may sẵn tăng 16,55%, xi măng tăng 10,54%,...

- Về chỉ tiêu tỷ lệ hộ sử dụng điện: Ước tính đạt 99,70%.

b) Tình hình hoạt động và thu hút đầu tư cụm công nghiệp (CCN)

Theo Phương án phát triển các cụm công nghiệp trong điều chỉnh quy hoạch tỉnh được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, tỉnh An Giang quy hoạch phát triển tổng số 44 CCN, với tổng diện tích là 2.257,65ha (*Trong đó: giữ nguyên theo Quy hoạch 1289 và 1369 là 39 CCN với diện tích 1934,03ha và bổ sung mới 05 CCN với diện tích 323,62ha*).

- Lũy kế đến nay toàn tỉnh có 12 CCN được UBND tỉnh quyết định thành lập và giao chủ trương đầu tư, với tổng diện tích là 420,07ha. Trong đó: có 08 CCN đã đi vào hoạt động, với tổng vốn đầu tư hạ tầng kỹ thuật các CCN đạt 457,28 tỷ đồng; 03 CCN đang triển khai thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng, lập quy hoạch chi tiết xây dựng; 01 cụm công nghiệp đã thu hồi chủ trương đầu tư.

Các CCN đã thu hút được 27 dự án đầu tư³, với tổng vốn đăng ký đầu tư đạt 6.223,66 tỷ đồng; tổng diện tích đất công nghiệp đã cho thuê tại các CCN là 121,91 ha; giải quyết việc làm cho khoảng 17.854 lao động; tỷ lệ lấp đầy bình quân của các cụm công nghiệp đạt 80,82%.

- Còn lại 32 CCN đang tiếp tục kêu gọi đầu tư hạ tầng, trong đó có 03 CCN đang có nhà đầu tư đăng ký triển khai đầu tư dự án.

2. Hoạt động thương mại, dịch vụ

³ Trong đó có 24 dự án đi vào hoạt động; 02 dự án đang thực hiện thủ tục đầu tư và triển khai đầu tư xây dựng

a. Thương mại nội địa

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 06 tháng đầu năm 2026 ước đạt tăng 25,94% so với cùng kỳ năm 2025, đạt 50,06% kế hoạch năm và vượt 0,56% so mục tiêu kịch bản điều hành 6 tháng đầu năm. Hoạt động thương mại, dịch vụ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực, chủ yếu nhờ sức mua tăng ở các nhóm hàng thiết yếu, lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng, đồ dùng gia đình và sự phục hồi của các hoạt động lưu trú, ăn uống, du lịch, vận tải, dịch vụ phục vụ đời sống.

b. Xuất, nhập khẩu

b.1. Về xuất khẩu:

Tổng kim ngạch xuất khẩu 6 tháng đầu năm 2026 ước đạt 1.250,77 triệu USD, tăng 13,86% so với cùng kỳ năm 2025, đạt 46,79% kế hoạch năm và vượt 7,55% so với mục tiêu kịch bản điều hành 6 tháng đầu năm (tương đương vượt 87,77 triệu USD). Cụ thể nhóm mặt hàng như sau:

- Mặt hàng gạo ước đạt 208,75 triệu USD, tăng 16,63% so với cùng kỳ năm 2025, đạt 62,31% kế hoạch năm và vượt 15,97% mục tiêu kịch bản 6 tháng đầu năm. Kết quả tăng chủ yếu nhờ nhu cầu nhập khẩu tại các thị trường châu Á, châu Phi duy trì ở mức cao; giá gạo xuất khẩu có xu hướng tăng nhẹ trong quý II/2026 tạo điều kiện thuận lợi về biên lợi nhuận cho doanh nghiệp. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp xuất khẩu trên địa bàn tỉnh đã chủ động, linh hoạt đẩy mạnh tiến độ giao hàng nhằm tận dụng tối đa nguồn nguyên liệu dồi dào từ chính vụ thu hoạch lúa tập trung cao điểm trong quý II/2026.

- Mặt hàng rau quả ước đạt 41,95 triệu USD, tăng 15,44% so với cùng kỳ, đạt 52,44% kế hoạch năm và vượt 4,35% so với mục tiêu kịch bản 6 tháng. Nhu cầu mặt hàng rau quả tiếp tục duy trì ổn định ở thị trường Châu Á góp phần tăng kim ngạch xuất khẩu.

- Mặt hàng thủy sản ước đạt 437,91 triệu USD, tăng 26,48% so với cùng kỳ, đạt 48,66% kế hoạch năm và vượt 18,42% mục tiêu kịch bản 6 tháng. Kết quả tăng trưởng chủ yếu do thị trường tiêu thụ thủy sản tại các đối tác lớn như Mỹ, EU và Trung Quốc có dấu hiệu phục hồi tích cực; giá xuất khẩu cá tra và thủy sản chế biến tăng; đồng thời nguồn nguyên liệu nuôi trồng tương đối ổn định, đáp ứng nhu cầu chế biến và xuất khẩu của doanh nghiệp.

- Mặt hàng may mặc ước đạt 181,48 triệu USD, tăng 21,93% so với cùng kỳ, đạt 51,85% kế hoạch năm và vượt 11,34% mục tiêu kịch bản 6 tháng. Kim ngạch xuất khẩu tăng nhờ vào tăng trưởng tại thị trường EU, Trung Quốc.

- Mặt hàng giày da ước đạt 259 triệu USD, giảm nhẹ 1,34% so với cùng kỳ, đạt 41,06% kế hoạch năm và giảm 7,5% mục tiêu kịch bản 6 tháng. Nguyên nhân do chi phí vận tải logistics còn nhiều biến động; thị trường xuất khẩu cạnh tranh gay gắt; ngành hàng giày da còn chịu áp lực về lực lượng lao động chưa đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất của doanh nghiệp.

- Mặt hàng khác ước đạt 121,68 triệu USD, giảm 3,13% so với cùng kỳ, đạt 32,26% kế hoạch năm và giảm 6,4% kịch bản 6 tháng. Nguyên nhân do một số mặt hàng xuất khẩu qua biên giới như hàng tiêu dùng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật giảm do thị trường Campuchia tăng cường kiểm tra, kiểm soát và siết chặt thông quan hàng hóa nhập khẩu qua biên giới, ảnh hưởng đến tiến độ giao hàng của doanh nghiệp.

b.2. Về nhập khẩu:

Kim ngạch nhập khẩu 6 tháng đầu năm 2026 ước đạt 429,49 triệu USD, tăng 18,33% so cùng kỳ, đạt 74,82% kế hoạch năm và vượt 53,39% mục tiêu 6 tháng đầu năm (tương đương vượt 149,49 triệu USD). Kim ngạch nhập khẩu tăng do nhu cầu nhập khẩu nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất, chế biến xuất khẩu tăng, doanh nghiệp mở rộng quy mô đơn hàng xuất khẩu nên tăng nhập khẩu nguyên liệu đầu vào.

3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm phát triển ngành

3.1. Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

a. Phát triển cụm công nghiệp và quản lý công nghiệp

a.1. Về quản lý công nghiệp:

Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh ban hành và triển khai nhiều kế hoạch, chính sách, nhiệm vụ giải pháp để thúc đẩy tăng trưởng công nghiệp. Trong đó: (1) Phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp tỉnh An Giang giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035 (Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 28/4/2026); (2) Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy tăng trưởng công nghiệp, đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế của tỉnh An Giang năm 2026; (3) Kế hoạch thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035; (4) Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển ngành thép giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh An Giang. Ngoài ra, Sở đang hoàn chỉnh hồ sơ trình thẩm định việc bãi bỏ Quyết định số 25/2020/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quy chế quản lý kinh phí phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Sở đã tổ chức 03 Hội nghị gặp gỡ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh, với sự tham gia của hơn 30 doanh nghiệp và các Sở, ngành liên quan. Tại các hội nghị, đại diện doanh nghiệp các ngành thủy sản, chế biến gạo, may mặc, giày da, rau quả đã báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và phản ánh các khó khăn thực tế, bao gồm: (i) vướng mắc về hóa đơn thuế đầu vào 5% đối với nguyên liệu thu mua qua thương lái; (ii) lộ trình thực hiện quy định phòng cháy chữa cháy tại các kho chứa; (iii) thiếu hụt lao động tay nghề; (iv) khó khăn trong tiếp cận thị trường xuất khẩu mới. Trên cơ sở đó, Sở đã có văn bản gửi Cục Thuế hướng dẫn về hóa đơn và lộ trình thực hiện thuế đầu vào; gửi Sở Nội vụ và UBND các xã, phường hỗ trợ tuyển dụng lao động; gửi Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hội chợ trọng

điểm tại nước ngoài; tổng hợp các kiến nghị còn vượt thẩm quyền để tiếp tục đề xuất UBND tỉnh xem xét tháo gỡ.

Công tác thẩm định dự án đầu tư công nghiệp được thực hiện kịp thời, đã có ý kiến thẩm định đối với các dự án: Nhà máy chế biến – đông lạnh thủy sản Bình Long (Công ty TNHH Quang Huy); Nhà máy NSM Apparel; Nhà máy Công nghệ may mặc Spectre An Giang II; Nhà máy Việt Nam Instant Food Industries; Nhà máy vật liệu xây dựng Hoàng Sơn – Hòa Điền....

a.2. Về phát triển cụm công nghiệp

- Phối hợp tổ chức 08 đợt khảo sát thực tế các CCN để định hướng đầu tư hoàn thiện hạ tầng và nâng cao tỷ lệ lấp đầy (Kế hoạch số 315/KH-SCT ngày 19/3/2026). Cùng nhà đầu tư khảo sát các CCN tiềm năng theo quy hoạch gồm: Bình Sơn, Gò Quao, Cái Tur, Mỹ Phú, Hòa An và An Nông.

- Đề xuất 05 dự án đường giao thông kết nối CCN từ nguồn vốn đầu tư công trung hạn 2026-2030, tổng kinh phí 500 tỷ đồng⁴, gồm: CCN Hà Giang kết nối đường cấp kênh 1000 (90 tỷ); CCN Cái Tur kết nối Quốc lộ 61 (150 tỷ); CCN Hòa An kết nối đường 946 và DH17 (190 tỷ); CCN Vĩnh Trạch kết nối Đường tỉnh 943 (55 tỷ); CCN Tân Thành kết nối Tỉnh lộ 947 (15 tỷ). Đến nay, Sở đã ban hành Kế hoạch số 381/KH-SCT ngày 03/4/2026 khảo sát lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

- Tổng hợp thông tin 17 CCN đủ điều kiện pháp lý phục vụ kêu gọi đầu tư; in ấn phẩm quảng bá CCN phục vụ Hội nghị Công bố Quy hoạch và Xúc tiến đầu tư tỉnh ngày 17/5/2026 tại Phú Quốc.

- Đang tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN (dự kiến ngân sách tỉnh hỗ trợ 30% tổng mức vốn đầu tư hạ tầng, không gồm chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng) – đến nay đã gửi Sở Tư pháp thẩm định. Đây là chính sách quan trọng nhằm giảm chi phí đầu vào và giá cho thuê hạ tầng trong CCN, tăng sức hút đối với nhà đầu tư thứ cấp.

- Đang thực hiện quy trình điều chỉnh Quyết định thành lập CCN Mỹ Phú theo đề nghị của nhà đầu tư Công ty TNHH Mỹ Luông 689. Báo cáo đề xuất ngừng thực hiện bản ghi nhớ hợp tác đầu tư hạ tầng CCN Bình Sơn với Tập đoàn SEP do nhà đầu tư không tiếp tục triển khai.

b. Lĩnh vực Kỹ thuật - An toàn và Môi trường:

b.1. An toàn thực phẩm

- Lũy kế từ đầu năm đến 29/5/2026, đã cấp 70 Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; tiếp nhận 32 hồ sơ tự công bố chất lượng sản phẩm của 32 cơ sở, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

Trình UBND tỉnh ban hành: (1) Quyết định phân cấp thẩm quyền quản lý về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn

⁴ Đã được phê duyệt tại Quyết định số 769/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của UBND tỉnh.

tỉnh An Giang; (2) Kế hoạch triển khai Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh. Đang tổ chức lấy ý kiến dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức và tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ, Lễ hội Xuân 2026 và Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2026⁵. Triển khai công tác hậu kiểm ATTP năm 2026 của ngành công thương. Trong đó, đã tiến hành kiểm tra 05 cơ sở kinh doanh thực phẩm thuộc ngành công thương quản lý trong tháng hành động vì ATTP; chưa phát hiện trường hợp vi phạm theo quy định. Bên cạnh đó, Chi cục quản lý thị trường đã tiến hành kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch⁶ là 28 vụ, phát hiện và xử lý 01 vụ đối với hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm với hàng hóa vi phạm là 30kg tôm nguyên liệu, trị giá 3.900.000 đồng, phạt tiền 79.200.000 đồng.

b.2. Kỹ thuật an toàn, hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp

Trong 6 tháng đầu năm 2026, công tác quản lý vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN) và hóa chất được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo an toàn trong các hoạt động khai thác khoáng sản và sử dụng hóa chất trên địa bàn tỉnh.

Về cấp phép và chứng nhận: đã cấp Giấy phép sử dụng VLNCN cho Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng An Phát và Công ty TNHH Siam City Cement (Việt Nam) – Chi nhánh Kiên Giang; cấp 05 Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn VLNCN cho cán bộ quản lý và người vận hành thuộc Công ty Cổ phần Xây lắp An Giang, Công ty TNHH MTV TM NHKS Hòa Bình – Chi nhánh Đá Quyết Thắng, Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng An Phát.

Về tập huấn và phổ biến pháp luật: tổ chức 02 lớp tập huấn công tác quản lý hoạt động hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp năm 2026 tại phường Rạch Giá và phường Long Xuyên, với sự tham dự của các cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất trên địa bàn. Tổ chức Đoàn công tác khảo sát, kiểm tra an toàn VLNCN tại các đơn vị trong đợt cao điểm Đại hội Đảng XIV và Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026; phối hợp các đơn vị điện lực MICCO Nam Bộ, Chi nhánh Vật liệu nổ Miền Nam theo dõi hoạt động nổ mìn tại các mỏ đá vôi núi Cây Xoài, núi Bãi Voi (Kiên Lương) và mỏ đá núi Hòn Sóc (Hòn Đất).

Thực hiện báo cáo định kỳ tình hình quản lý và hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh; báo cáo triển khai Chiến lược phát triển ngành công nghiệp hóa chất Việt Nam đến năm 2030; phối hợp tổ chức thẩm định Kế hoạch Ứng phó sự cố tràn dầu của các đơn vị; rà soát thống kê các hoạt động liên quan tiền chất thuốc nổ, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

b.3. Lĩnh vực an toàn vệ sinh lao động – Phòng chống cháy nổ:

Xây dựng dự thảo Quyết định về việc thành lập Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở của Sở Công Thương. Phối hợp tham gia Đoàn kiểm tra

⁵ Kế hoạch số 444/KH-SCT ngày 22/4/2026 của Sở Công Thương An Giang

⁶ Quyết định số 562/QĐ-CCQTT ngày 06/5/2026 của Chi cục Quản lý thị trường.

PCCC theo kế hoạch của Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy trên địa bàn tỉnh. Triển khai Công điện số 244/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về công tác PCCC; ban hành kế hoạch tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện công tác an toàn điện trong Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động năm 2026.

b.4. Lĩnh vực môi trường:

Tham mưu xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn tỉnh. Tham gia Hội đồng thẩm định cấp phép môi trường dự án đầu tư hạ tầng CCN Vĩnh Hòa Hưng Nam (giai đoạn 1); tham gia thẩm định Kế hoạch Ứng phó sự cố tràn dầu của Nhà máy Xi măng Kiên Lương. Báo cáo tình hình triển khai hoạt động ứng phó biến đổi khí hậu; sơ kết Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021-2025.

c) Phát triển năng lượng:

Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản quan trọng điều hành lĩnh vực năng lượng, gồm: (1) Chỉ thị về bảo đảm cung ứng điện, an toàn và tiết kiệm giai đoạn 2026-2030 gắn với tiến độ triển khai các công trình điện trọng điểm phục vụ Tuần lễ Cấp cao APEC 2027; (2) Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh; (3) Kế hoạch tăng cường sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả năm 2026; (4) Kế hoạch phát triển điện mặt trời mái nhà trên địa bàn tỉnh; (5) Phê duyệt Phương án cung cấp điện năm 2026 khi hệ thống điện quốc gia thiếu nguồn; (6) Phê duyệt danh sách khách hàng thuộc diện ưu tiên cấp điện; (7) Quyết định quy định quản lý an toàn trong sử dụng điện trên địa bàn tỉnh An Giang.

** Kêu gọi đầu tư và triển khai các dự án năng lượng:*

Đã trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả mời quan tâm dự án Nhà máy điện sinh khối An Giang 1 (50MW). Đối với dự án Nhà máy điện sinh khối Núi Tô I (20MW), đã xử lý tình huống phát sinh trong đấu thầu lần 2, tiếp tục thực hiện thủ tục lựa chọn nhà đầu tư theo quy định.. Đã tham mưu UBND tỉnh chủ trương cho phép Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Hoàng Dương khảo sát, nghiên cứu lập đề xuất dự án điện mặt trời ven biển; chấp thuận Tập đoàn BIM khảo sát, nghiên cứu đầu tư hệ thống pin lưu trữ (BESS).

Các dự án năng lượng tái tạo khác gồm Nhà máy điện gió An Giang 1, Nhà máy điện mặt trời An Cư, Nhà máy điện mặt trời trên ao nuôi tôm Giang Thành 1 đang trong giai đoạn thẩm định đề xuất dự án theo quy định.

** Quản lý hạ tầng lưới điện:*

Tham mưu UBND tỉnh: (1) Thành lập Tổ công tác rà soát khó khăn, vướng mắc của các dự án, công trình điện trên địa bàn tỉnh⁷; (2) hướng dẫn tháo gỡ các dự án lưới điện 110kV – 220kV đã triển khai thi công nhưng chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư; (3) chấp thuận hướng tuyến công trình "Cải tạo nâng cấp đường

⁷ Quyết định số 1209/QĐ-UBND ngày 02/04/2026 của UBND tỉnh về việc Thành lập Tổ công tác rà soát khó khăn, vướng mắc của các dự án, công trình điện trên địa bàn tỉnh.

dây 110kV trạm 220kV Long Xuyên 2 (trụ T9) – 110kV Long Xuyên" và điều chỉnh hướng tuyến Đường dây 110kV Rạch Giá 2 – Vĩnh Quang.

Thẩm định phương án di dời hạ tầng điện dự án giải phóng mặt bằng cầu Bình Hòa và cầu Ông Quýt; phối hợp di dời hệ thống điện phục vụ 02 dự án ngầm hóa hạ tầng kỹ thuật khu vực An Thới và Dương Đông; Dự án đường tỉnh ĐT.975 trên địa bàn đặc khu Phú Quốc.

** Tiết kiệm năng lượng và an toàn điện:*

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch⁸ và phối hợp với ngành điện tổ chức thực hiện các hoạt động hưởng ứng phong trào “Toàn dân sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả” và Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2026, như: tuyên truyền trên báo, đài, website; tổ chức hoạt động đi bộ hưởng ứng giờ trái đất và cuộc thi trực tuyến tìm hiểu kiến thức về sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh. Qua đó, tiết kiệm được sản lượng điện tiêu thụ khoảng 31.979 kWh.

Ban hành kế hoạch⁹ và tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện an toàn điện trong "Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động năm 2026. Trong đó, đã tổ chức kiểm tra 04 đơn vị điện lực thuộc Công ty Điện lực An Giang, Công ty cổ phần Điện nước An Giang, nhằm hạn chế xảy ra sự cố lưới điện nghiêm trọng hoặc tai nạn điện trong Tháng hành động ATVSLĐ năm 2026. Qua kiểm tra các đơn vị đã thực hiện tốt quy trình kỹ thuật an toàn trong công tác quản lý vận hành lưới điện theo quy định của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực.

d) Hoạt động khuyến công:

** Khuyến công quốc gia:* Hoàn thành quyết toán kinh phí khuyến công quốc gia năm 2025 với Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công. Phê duyệt đề án khuyến công quốc gia "Hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia Hội chợ triển lãm Công Thương An Giang năm 2026"; phối hợp với Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công hoàn thiện thủ tục xin phê duyệt chủ trương và kế hoạch tổ chức Hội chợ tại đặc khu Phú Quốc. Đề xuất điều chỉnh mở rộng ngành nghề, đối tượng hỗ trợ đề án khuyến công quốc gia điểm "Hỗ trợ cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh An Giang đầu tư phát triển chế biến sản phẩm từ nông sản, thủy sản giai đoạn 2025-2027" gửi Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công xem xét, chấp thuận.

** Khuyến công địa phương:*

Nghiệm thu 12 đề án khuyến công địa phương năm 2025, hoàn thành thủ tục giải ngân kinh phí hỗ trợ 2.391.806.000 đồng cho các cơ sở công nghiệp nông thôn thụ hưởng.

Trình UBND tỉnh phê duyệt Chương trình Khuyến công tỉnh An Giang giai đoạn 2026-2030 và Kế hoạch khuyến công địa phương năm 2026. Hoàn thiện hồ

⁸ Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 17/3/2026 của UBND tỉnh An Giang.

⁹ Kế hoạch số 492/KH-SCT ngày 07/5/2026 của Sở Công Thương An Giang.

sơ dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi cho các hoạt động khuyến công địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang (đã thông qua kỳ họp thành viên UBND tỉnh, đang gửi Sở Tư pháp thẩm định); đăng ký xây dựng Quyết định quy định quy chế quản lý kinh phí, nhiệm vụ và đề án khuyến công địa phương thay thế Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND.

Tổ chức các đoàn công tác về địa phương khảo sát thực tế, hướng dẫn xây dựng hồ sơ đề án khuyến công năm 2026. Kết quả: đã tiếp nhận và kiểm tra thành phần hồ sơ 14 đề án khuyến công địa phương đợt 1/2026 với tổng kinh phí đề nghị hỗ trợ 4.846 triệu đồng (gồm 12 đề án hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến và 02 đề án xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật); đang hoàn thiện thủ tục trình Hội đồng thẩm định phê duyệt.

** Hoạt động hội chợ, kết nối cung cầu và xúc tiến thương mại:*

Trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch tổ chức "Hội chợ triển lãm Công Thương An Giang năm 2026" tại đặc khu Phú Quốc (dự kiến tháng 7/2026, quy mô 200 gian hàng từ nguồn kinh phí khuyến công quốc gia); đã trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu và đang thực hiện thủ tục thẩm định giá dự toán chi phí tổ chức hội chợ.

Tổ chức Hội nghị kết nối giao thương hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm tỉnh Tuyên Quang tại An Giang năm 2026. Kết quả: 07 nhà phân phối và 09 cơ sở ký biên bản ghi nhớ hợp tác tiêu thụ sản phẩm hai tỉnh.

Xây dựng Kế hoạch và tham mưu tổ chức Hội nghị kết nối cung cầu sản phẩm OCOP và RISEP gắn với Chương trình Tick xanh trách nhiệm tỉnh An Giang năm 2026 (dự kiến ngày 16/6/2026, tại phường Long Xuyên); đã đăng ký buổi làm việc trao đổi nội dung tổ chức hội nghị với Sở Công Thương TP. Hồ Chí Minh.

Phối hợp vận động các cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia Hội chợ Thương mại quốc tế Việt Nam lần thứ 35 (Vietnam Expo 2026, từ 08-11/4/2026 tại Hà Nội); tham gia Chương trình "Ngày hội sản phẩm đặc trưng nổi tiếng – OCOP An Giang 2026" tại siêu thị Tứ Sơn, Châu Đốc; vận động đưa hàng CNNT vào các kênh phân phối phục vụ Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 tại các siêu thị Co.opMart Long Xuyên, Rạch Sỏi, Rạch Giá.

** Công tác dịch vụ, tư vấn:* Tiếp tục theo dõi thực hiện giám sát các công trình điện: Đường Hồ Chí Minh đoạn Rạch Sỏi thuộc địa phận Gò Quao; Bàn giao tuyến gói thầu giám sát công trình cầu kênh 3 huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang – Hạng mục: di dời trụ điện, đường dây trung thế.

Phối hợp với Trường Cao đẳng Kinh tế Đối ngoại cơ sở Cần Thơ mở lớp huấn luyện kỹ thuật an toàn trong kinh doanh khí tại tỉnh An Giang.

3.2. Lĩnh vực thương mại

a. Thương mại nội địa:

a.1. Phát triển hạ tầng thương mại

- Tiếp tục thực hiện chức năng quản lý nhà nước về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 60/2024/NĐ-CP của Chính phủ. Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính rà soát toàn bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phát triển và quản lý chợ hiện hành, làm cơ sở tham mưu hoàn thiện các văn bản quản lý trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành: (1) Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 88/NQ-CP về phát triển thị trường trong nước; (2) Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh An Giang .

- Cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu và tham gia giải trình với Đoàn Thanh tra thực hiện Quyết định số 143/QĐ-ĐTT ngày 01/4/2026 về thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật trong công tác xây dựng và thực hiện giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng của các chủ đầu tư, đơn vị quản lý, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh. Đã xây dựng Báo cáo giải trình, làm rõ các nội dung liên quan đến công tác quản lý nhà nước về chợ của Sở Công Thương; phối hợp cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu và thực hiện giải trình trong suốt quá trình thanh tra đến khi kết thúc thanh tra trực tiếp theo Công văn số 190/ĐTT ngày 19/5/2026 của Đoàn Thanh tra.

- Hướng dẫn các địa phương thực hiện Tiêu chí 2.5 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2026-2030; theo dõi công tác quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng chợ trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Tập đoàn Central Retail khảo sát địa điểm phát triển siêu thị và trung tâm thương mại tại 11 địa bàn (Long Xuyên, Châu Phú, Vĩnh Thanh Trung, Châu Đốc, An Phú, Tân Châu, Long Phú, Phú Quốc, Hà Tiên, Giồng Riềng và Rạch Giá). Kết quả: Tập đoàn Central Retail đã có văn bản gửi UBND tỉnh đề xuất nghiên cứu địa điểm đầu tư siêu thị tổng hợp tại mặt tiền đường Nguyễn Huệ và đường Phan Thanh Giản (phường Long Phú) và tại mặt tiền đường Thoại Ngọc Hầu (xã An Phú).

a.2. Về công tác bình ổn thị trường, kích cầu tiêu dùng:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Sở đã chủ động phối hợp với các sở, ngành, địa phương và doanh nghiệp triển khai đồng bộ các giải pháp bình ổn thị trường, bảo đảm cân đối cung – cầu hàng hóa, không để xảy ra tình trạng khan hiếm hàng hóa hoặc tăng giá bất hợp lý. Thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, nguồn cung dồi dào, đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân, nhất là trong các dịp lễ, tết và sự kiện quan trọng như Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026, Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam, Giỗ Tổ Hùng Vương, ngày 30/4-01/5.

Triển khai Chương trình bình ổn thị trường hàng hóa dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 với 15 doanh nghiệp tham gia, tổng lượng hàng hóa dự trữ 225 tỷ đồng, 363 điểm bán bình ổn bố trí rộng khắp địa bàn tỉnh. Tổ chức 02 chuyến hàng bình ổn thị trường phục vụ 07 xã, đảo thuộc các đặc khu và địa bàn khó khăn gồm Kiên Hải (Hòn Tre, An Sơn, Nam Du, Lại Sơn), Hòn Nghê, Sơn Hải và Tiên Hải (từ ngày 18/01 đến 01/02/2026). Kết quả: tổng lượng hàng hóa cung ứng

khoảng 180 tấn, trị giá 4,8 tỷ đồng; doanh thu đạt 2,677 tỷ đồng, tăng 13% so với cùng kỳ năm 2025.

Theo dõi sát diễn biến thị trường, giá cả hàng hóa thiết yếu và xăng dầu; tham mưu triển khai lộ trình sử dụng xăng sinh học E10; chỉ đạo các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu bảo đảm nguồn cung liên tục, không để xảy ra gián đoạn. Qua kiểm tra, giám sát, không phát hiện trường hợp đầu cơ, găm hàng hoặc tăng giá bất hợp lý.

Về kích cầu tiêu dùng và cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam": triển khai 07 chuyến xe hàng Việt và 04 phiên chợ OCOP tại các địa bàn Tri Tôn, Thạnh Mỹ Tây, Kiên Lương, Châu Đốc, Hòn Đất, góp phần quảng bá sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng địa phương, thúc đẩy tiêu thụ hàng hóa và mở rộng thị trường cho doanh nghiệp, hợp tác xã và cơ sở sản xuất kinh doanh trong tỉnh.

a.3. Phát triển thương mại điện tử:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh An Giang giai đoạn 2026-2030.

- Tổ chức Cuộc thi trực tuyến "Thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt" năm 2026 (từ ngày 04/02 đến 03/3/2026), góp phần tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân và doanh nghiệp về thanh toán số; Phối hợp tổ chức các lớp tập huấn về thương mại điện tử, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực này; hướng dẫn đưa sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản địa phương lên các sàn thương mại điện tử trong nước và quốc tế, mở rộng kênh tiêu thụ.

- Phối hợp chặt chẽ với Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam trong các hoạt động hỗ trợ phát triển thương mại điện tử, kết nối sàn thương mại điện tử và chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước. Hướng dẫn các địa phương thực hiện Tiêu chí 7.3 "Triển khai hiệu quả hoạt động thương mại điện tử" trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030.

a.4. Về công tác Bảo vệ Quyền lợi người tiêu dùng:

Tham mưu UBND tỉnh ban hành: (1) Kế hoạch bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2026; (2) Kế hoạch phát triển hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tỉnh An Giang giai đoạn 2026-2030; (3) Quyết định quy định Quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh; (4) bãi bỏ Quyết định phân cấp tiếp nhận đăng ký giá sữa và thực phẩm chức năng dành cho trẻ em dưới 06 tuổi cho phù hợp với quy định mới.

- Tổ chức Lễ phát động và Hội thao hưởng ứng Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam năm 2026, tạo được sự quan tâm của cộng đồng doanh nghiệp và người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh; triển khai các hoạt động truyền thông, tuyên truyền phổ biến pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đến người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động khuyến mại và bán hàng đa cấp: tiếp nhận 28 hồ sơ thông báo hội nghị, hội thảo bán hàng đa cấp và 05 hồ sơ sửa đổi, bổ sung hoạt động bán hàng đa cấp theo quy định; tiếp nhận 19 hồ sơ đăng ký khuyến mại và 1.151 thông báo khuyến mại (trong đó 65 thông báo thực hiện riêng trên địa bàn tỉnh An Giang). Tổng giá trị chương trình khuyến mại thực hiện có An Giang tham gia đạt 5.552,69 tỷ đồng; riêng giá trị thực hiện khuyến mại trên địa bàn tỉnh An Giang là 127,71 tỷ đồng.

- Ban hành Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động bán hàng đa cấp và Kế hoạch kiểm tra việc đăng ký, áp dụng hợp đồng mẫu, điều kiện giao dịch chung trên địa bàn tỉnh năm 2026.

b. Ngoại thương và hội nhập quốc tế:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch: hội nhập kinh tế quốc tế giai đoạn 2026-2030; triển khai Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa 2026-2030; phát triển thương mại biên giới và xuất khẩu sang Campuchia; triển khai các Hiệp định thương mại tự do (CPTPP, EVFTA, UKVFTA, RCEP, VIFTA). Tổ chức Hội thảo tận dụng quy tắc xuất xứ hàng hóa trong ATIGA và các FTA ASEAN+ (ngày 16/01/2026) nhằm hỗ trợ doanh nghiệp cập nhật quy định và tận dụng hiệu quả ưu đãi từ các hiệp định. Tham gia triển khai Bộ chỉ số FTA Index; tổng hợp danh sách 16 doanh nghiệp phục vụ xây dựng Sổ tay doanh nghiệp; tham mưu văn bản gửi Thương vụ Việt Nam tại Campuchia hỗ trợ kết nối doanh nghiệp An Giang với hệ thống phân phối tại thị trường Campuchia; hỗ trợ xử lý khó khăn phát sinh trong giao dịch thương mại quốc tế với thị trường Indonesia; tổ chức tập huấn cho hơn 190 đại biểu các cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp, hợp tác xã nâng cao năng lực xuất khẩu qua thị trường Trung Quốc và Campuchia trong bối cảnh mới.

- Về thành lập Hội Doanh nghiệp xuất khẩu tỉnh An Giang: đã vận động và hoàn thiện danh sách 69 doanh nghiệp đăng ký tham gia; tổ chức họp thống nhất mục tiêu, phương hướng và cơ cấu tổ chức Hội; đang tiếp tục kiện toàn Ban Vận động và hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét cho phép thành lập.

- Tổ chức hậu kiểm thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo trên địa bàn tỉnh theo quy định. Cung cấp thông tin thị trường định kỳ cho doanh nghiệp, trong đó có Thông báo số 27 năm 2026 của Trung Quốc về "Quy định đăng ký cơ sở sản xuất thực phẩm nhập khẩu ở nước ngoài"; thông tin Bản tin thị trường Campuchia, Trung Quốc hàng tháng đến các doanh nghiệp xuất khẩu trên địa bàn.

- Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O): Lũy kế 6 tháng đầu năm, cấp 31 bộ C/O cho doanh nghiệp xuất khẩu, tổng kim ngạch 1,95 triệu USD.

- Logistics: Tổ chức Hội nghị đầu tư hạ tầng và phát triển dịch vụ logistics tỉnh An Giang năm 2026 tại Rạch Giá (ngày 20/3/2026) với sự tham gia của các sở, ngành, địa phương và doanh nghiệp logistics trên địa bàn. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh An Giang, tạo

định hướng phát triển hệ thống hạ tầng logistics phục vụ sản xuất nông nghiệp, chế biến, xuất nhập khẩu và thương mại biên giới.

3.3. Hoạt động quản lý thị trường, Ban Chỉ đạo 389:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, công tác quản lý thị trường và đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả được triển khai quyết liệt, đồng bộ, nhất là trong đợt cao điểm trước, trong và sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026. Tình hình thị trường hàng hóa thiết yếu trên địa bàn cơ bản ổn định, nguồn cung dồi dào; qua kiểm tra, giám sát không phát hiện trường hợp đầu cơ, găm hàng hoặc tăng giá bất hợp lý.

Lũy kế 5 tháng đầu năm 2026, lực lượng Quản lý thị trường kiểm tra 735/650 vụ, đạt 113,1% kế hoạch 6 tháng; thu nộp ngân sách nhà nước 30.252.060.608 đồng/5.000.000.000 đồng, đạt 605% kế hoạch 6 tháng; thống kê 3.011/2.500 cơ sở kinh doanh, đạt 120,4%; ký cam kết 3.169/3.150 bản, đạt 100,6%; đăng tin bài 54/48 bài, đạt 112,5% so với kế hoạch 6 tháng. Các nhóm vi phạm phổ biến: hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ (29 vụ), thực phẩm (28 vụ), xăng dầu (25 vụ), hàng giả/xâm phạm SHTT (14 vụ), thời trang (09 vụ), thương mại điện tử (08 vụ), vàng trang sức (05 vụ). Ngoài ra, phối hợp kiểm tra liên ngành 194 vụ trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm và các lĩnh vực hành nghề y dược, xăng dầu; xử phạt 201.000.000 đồng.

Về kiện toàn tổ chức: tham mưu UBND tỉnh ban hành: (1) Quyết định bãi bỏ Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND¹⁰; (2) Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo 389/AG và Đoàn Kiểm tra liên ngành; (3) Quyết định ban hành Quy chế mới quy định trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định khen thưởng 13 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, góp phần động viên lực lượng thực thi nhiệm vụ.

Duy trì chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo 389 Quốc gia; tăng cường giám sát hoạt động kinh doanh xăng dầu; rà soát nhu cầu trang thiết bị, phương tiện, kho chứa tang vật phục vụ công tác chống buôn lậu. Chuẩn bị tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ kiểm tra nâng cao năng lực cho lực lượng 389 cấp xã, phường trên địa bàn tỉnh (dự kiến tháng 6/2026).

3.4. Về công tác xây dựng chính quyền và cải cách hành chính

a. Xây dựng chính quyền

Công tác tổ chức bộ máy và cán bộ được thực hiện chặt chẽ, đúng quy trình. Trong 6 tháng đầu năm 2026, Sở đã ban hành các Quyết định bổ nhiệm phó trưởng phòng, đội thuộc Chi cục trực thuộc Sở; phê duyệt quy hoạch rà soát, bổ sung các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Công Thương nhiệm kỳ 2026-2031; phê duyệt quy hoạch rà soát, bổ sung các chức danh

¹⁰ Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả

lãnh đạo, quản lý thuộc Chi cục Quản lý thị trường nhiệm kỳ 2026-2031. Bỏ nhiệm công chức theo đúng quy trình; phân công chuyên trách vị trí công nghệ thông tin thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số. Xét nâng lương thường xuyên đợt I/2026 cho viên chức theo đúng quy định; kiện toàn Hội đồng xét nâng bậc lương Sở.

Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2026; Kế hoạch điều động công chức giữa các cơ quan, tổ chức trong tỉnh; Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2026; Kế hoạch triển khai công tác đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức hành chính và công chức theo Nghị định số 335/2025/NĐ-CP của Chính phủ — tạo cơ sở thực hiện đánh giá, phân loại công chức theo quy định mới trong giai đoạn đổi mới bộ máy.

Thực hiện và báo cáo sơ kết 01 năm triển khai sắp xếp đơn vị hành chính 02 cấp; báo cáo hiện trạng cơ sở nhà đất và phương án bố trí, xử lý tài sản sau sắp xếp bộ máy; bàn giao tài sản công cho Chi cục Quản lý thị trường theo quy định. Công khai công tác tổ chức cán bộ định kỳ; tiếp nhận 08 đơn kiến nghị, phản ánh; không phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo trong kỳ.

b. Cải cách hành chính

b.1. Về kiểm soát thủ tục hành chính:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Sở đã tham mưu công bố 05 Quyết định danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thuộc các lĩnh vực: công nghiệp tiêu dùng, xuất nhập khẩu, công nghiệp địa phương, công nghiệp hỗ trợ, hóa chất. Tham mưu phê duyệt 03 Quyết định quy trình nội bộ giải quyết TTHC và tiếp tục trình 09 Tờ trình phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC các lĩnh vực hóa chất, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm, lưu thông hàng hóa, dầu khí, điện, an toàn thực phẩm, thương mại điện tử và cắt giảm 50% thời gian giải quyết TTHC phi địa giới hành chính theo đúng chỉ đạo của Chính phủ.

Tự chấm điểm công tác kiểm soát TTHC năm 2025 đạt 95/100 điểm; tham mưu báo cáo thành tích đề nghị Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác kiểm soát TTHC. Ban hành Kế hoạch triển khai kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử năm 2026; phát động phong trào "Mỗi cơ quan, đơn vị 01 sáng kiến" trong công tác cải cách TTHC.

b.2. Về kết quả tiếp nhận và giải quyết hồ sơ hành chính công:

Tại thời điểm báo cáo, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh tiếp nhận 2.401 hồ sơ (trong đó 2.381 hồ sơ trực tuyến, 20 hồ sơ qua bưu chính); đã giải quyết 1.772 hồ sơ; đang giải quyết 122 hồ sơ; rút 158 hồ sơ; hủy 347 hồ sơ.

b.3. Về chuyển đổi số:

Ban hành Kế hoạch số 244/KH-SCT về chuyển đổi số tại Sở Công Thương năm 2026; Kế hoạch nâng cao Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI) của Sở năm 2026. Kiện toàn Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; thành lập Tổ triển khai thực hiện CDS năm 2026 theo Kế hoạch số 237/KH-UBND của UBND tỉnh; phân công chuyên trách CNTT

thực hiện nhiệm vụ CDS. Thực hiện vận hành thử nghiệm phần mềm "Phòng họp không giấy" trên máy tính bảng mật cho Giám đốc Sở; phối hợp triển khai thử nghiệm ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ tự động xử lý văn bản đến (Trợ lý văn thư AI); triển khai cấp tài khoản giải quyết TTHC của Đảng trên hệ thống điện tử. Thực hiện báo cáo định kỳ hàng tháng kết quả triển khai Đề án 06/CP; công bố, công khai văn bản điện tử chỉ đạo điều hành theo quy định.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, ngành Công Thương An Giang đã chủ động, kịp thời triển khai các nhiệm vụ theo Quyết định số 252/QĐ-UBND và 643/QĐ-UBND, bám sát kịch bản tăng trưởng và đạt được nhiều kết quả nổi bật:

- Các chỉ tiêu ngành đạt và vượt kịch bản 6 tháng: Chỉ số IIP 6 tháng đầu năm 2026 ước đạt 14,03%, bám sát kịch bản tăng trưởng. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 1.250,77 triệu USD, tăng 13,86%, đạt 46,79% kế hoạch năm và vượt 7,55% kịch bản điều hành 6 tháng. Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 429,49 triệu USD, đạt 74,82% kế hoạch năm, vượt xa kịch bản 6 tháng.

- Hoàn thành tham mưu UBND tỉnh thành lập 02 CCN mới Mỹ Phú, Hòa An.

- Lũy kế 5 tháng, lực lượng QLTT thu nộp ngân sách nhà nước 30,25 tỷ đồng, đạt 605% kế hoạch 6 tháng; kiểm tra 735 vụ, đạt 113,1% kế hoạch 6 tháng; thị trường hàng hóa thiết yếu ổn định, không phát hiện trường hợp đầu cơ, găm hàng.

2. Khó khăn, hạn chế

a. Lĩnh vực sản xuất công nghiệp:

Hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh còn tiềm ẩn nhiều rủi ro và yếu tố bất lợi. Bất ổn địa chính trị toàn cầu, nhất là xung đột tại Châu Âu và Trung Đông, cùng với chính sách thuế của Mỹ đã tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất và xuất khẩu của các doanh nghiệp trong những tháng đầu năm 2026, làm phát sinh đột biến chi phí sản xuất ảnh hưởng đến một số ngành.

Một số ngành có thị trường tiêu thụ phục hồi chậm, phải đối mặt với khó khăn về nguồn nguyên liệu, vật liệu đầu vào; giá cả biến động mạnh, chi phí logistics còn ở mức cao; tình hình thiếu hụt nguồn lao động có tay nghề và thiếu vốn sản xuất làm ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Cụ thể, một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu giảm so với cùng kỳ, gồm: thuốc lá có đầu lọc, gạch các loại.

b. Lĩnh vực thương mại và xuất nhập khẩu:

Tình hình xuất nhập khẩu chịu ảnh hưởng trực tiếp từ biến động địa chính trị tại các nước Trung Đông, làm tăng chi phí vận tải, nguyên nhiên liệu và thời gian giao hàng. Các rào cản kỹ thuật mới về tiêu chuẩn xanh và truy xuất nguồn gốc từ thị trường EU, Mỹ tiếp tục tạo áp lực lớn đối với doanh nghiệp xuất khẩu; đặc biệt từ ngày 01/01/2026, các quy định khắt khe của Đạo luật Bảo vệ Động vật có vú biển

(MMPA) bắt đầu thực thi, khiến nhiều lô hàng thủy sản đánh bắt bị vướng thủ tục cấp giấy chứng nhận (COA).

Đối với mặt hàng gạo, áp lực cạnh tranh về giá từ các nước xuất khẩu lớn (Ấn Độ, Thái Lan) và tâm lý chờ đợi của các nhà nhập khẩu quốc tế khi dự báo nguồn cung toàn cầu tăng đã ảnh hưởng đến kim ngạch xuất khẩu.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Lĩnh vực Quản lý Công nghiệp và Năng lượng

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm và công tác phối kết hợp của các sở, ngành liên quan trong tổ chức triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ về công nghiệp theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình sản xuất của các doanh nghiệp trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Phối kết hợp với các ngành hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghiệp hiện hữu tiếp cận các cơ chế, chính sách hỗ trợ phục hồi sản xuất, nhất là chính sách hỗ trợ về thuế, phí, vốn vay ưu đãi sản xuất kinh doanh để giúp doanh nghiệp giữ ổn định sản xuất quy mô sản xuất và từng bước nâng cấp mở rộng năng lực sản xuất. Phối hợp với các ngành liên quan và địa phương triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ về khuyến công giúp các cơ sở, doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng của sản phẩm công nghiệp nông thôn.

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Quy hoạch tỉnh, Quy hoạch điện VIII, Phương án phát triển các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; triển khai hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp tỉnh giai đoạn đến năm 2030, định hướng đến năm 2035.

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư của các khu, cụm công nghiệp, nhà máy chế biến sâu về nông sản, thủy sản gắn với vùng nguyên liệu theo quy hoạch, đặc biệt là các dự án đầu tư trọng điểm có giá trị gia tăng cao, đóng góp lớn cho tăng trưởng kinh tế tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh quyết định thành lập một số cụm công nghiệp có nhà đầu tư quan tâm.

- Phối hợp đề xuất các cơ chế, chính sách tạo quỹ đất sạch để tăng cường thu hút đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp. Xây dựng và ban hành chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, đầu tư sản xuất kinh doanh trong các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, để giảm chi phí đầu tư và giá cho thuê hạ tầng, hấp dẫn nhà đầu tư thứ cấp.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo đẩy mạnh phát triển nguồn điện, lưới điện phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực và quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia, nhất là các dự án năng lượng tái tạo (điện mặt trời; điện gió ngoài khơi, gần bờ và ven biển). Phối hợp với các đơn vị liên quan và ngành điện đẩy nhanh tiến độ đầu tư hoàn thành dự án cấp điện từ điện lưới Quốc gia cho đảo An Sơn và Nam Du - đặc khu Kiên Hải, các dự án đầu tư trọng điểm ngành điện trên địa bàn đặc khu Phú Quốc phục vụ Hội nghị APEC và điện năng lượng tái tạo cho đặc khu Thổ Châu.

- Hướng dẫn, hỗ trợ cơ sở, doanh nghiệp thực hiện đúng các quy định của pháp luật về kỹ thuật an toàn và môi trường nhằm giúp cơ sở, doanh nghiệp sản xuất ra những sản phẩm an toàn, nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo uy tín tốt trên thị trường, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật để tiêu thụ trong nước cũng như xuất khẩu.

2. Lĩnh vực Quản lý Thương mại

Thương mại nội địa và hạ tầng thương mại:

Tham mưu UBND tỉnh triển khai Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Bộ Công Thương quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, quản lý (trong đó có chợ); tham mưu ban hành Quyết định quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh (sau khi có thẩm định của Sở Tư pháp).

Tiếp tục triển khai hiệu quả Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam": chủ trì, phối hợp tổ chức khoảng 05 cuộc kết nối cung cầu/giao thương; tổ chức tối thiểu 05 phiên chợ đưa hàng Việt về nông thôn và 16 chuyến bán hàng lưu động trong năm 2026; tham dự Hội nghị kết nối cung cầu TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành năm 2026; tổ chức tham dự kết nối giao thương tại Hà Nội và các tỉnh phía Bắc.

Phối hợp Cục Thống kê tỉnh hướng dẫn các xã, phường rà soát, cập nhật doanh thu bán hàng qua thương mại điện tử vào chỉ tiêu tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ nhằm phản ánh đầy đủ, chính xác hơn quy mô thị trường.

Thương mại điện tử:

Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo (AI) trong sản xuất, kinh doanh; đẩy mạnh đưa sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu và đặc sản địa phương lên các sàn thương mại điện tử; hỗ trợ tiểu thương tại các chợ ứng dụng nền tảng số, livestream bán hàng và thanh toán không dùng tiền mặt. Tăng cường phối hợp với Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam và các sàn thương mại điện tử lớn hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường. Tiếp tục hướng dẫn các địa phương thực hiện Tiêu chí 7.3 trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030.

Xuất nhập khẩu và hội nhập kinh tế quốc tế:

Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hội chợ, triển lãm trọng điểm: CAEXPO tại Nam Ninh (Trung Quốc), Viet Nam International Sourcing 2026, Hội chợ triển lãm Việt Nam – Campuchia; kết nối thị trường Hàn Quốc, EU, Hoa Kỳ và Trung Đông.

Hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA); tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu về EVFTA, CPTPP, RCEP nhằm nâng cao năng lực thực thi cho doanh nghiệp; hướng dẫn doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ cấp C/O, chuyển dần từ xuất khẩu tiểu ngạch sang chính ngạch.

Tập trung hỗ trợ các ngành hàng xuất khẩu chủ lực: đối với gạo, hỗ trợ doanh nghiệp liên kết phát triển vùng nguyên liệu, nâng cao chất lượng đáp ứng tiêu chuẩn thị trường; đối với thủy sản, phối hợp triển khai các giải pháp chống khai thác IUU, nâng cao năng lực chế biến; đối với may mặc, giày da, hỗ trợ thông tin thị trường lao động, tạo điều kiện tuyển dụng bổ sung lao động đáp ứng mở rộng sản xuất; đối với nhóm hàng hóa khác, tiếp tục thông tin, dự báo và cảnh báo sớm về các thay đổi chính sách nhập khẩu của Campuchia; phối hợp với chính quyền các tỉnh giáp biên của Campuchia nhằm hỗ trợ kết nối giao thương, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hai bên mở rộng hợp tác kinh doanh, thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu qua biên giới.

Chủ động theo dõi, cảnh báo rào cản kỹ thuật, chính sách nhập khẩu của các nước đối tác; phối hợp tháo gỡ khó khăn thông quan hàng hóa tại các cửa khẩu. Tiếp tục phát triển dịch vụ logistics theo Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025-2035; tăng cường kết nối giữa doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu với doanh nghiệp logistics, giảm chi phí và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Tiếp tục phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu triển khai nội dung xây dựng Khu hợp tác kinh tế biên giới Tịnh Biên – Phnom Den; sớm hoàn thiện hồ sơ thành lập Ban Vận động Hội Doanh nghiệp xuất khẩu tỉnh An Giang, trình cấp thẩm quyền xem xét, cho phép thành lập.

Thực hiện vai trò Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 389:

Triển khai Kế hoạch số 1515/KH-BCĐ389 ngày 10/3/2026 của Bộ Công Thương về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả năm 2026; tham mưu xây dựng Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo 389/AG (thay thế Nghị quyết số 93/2017/NQ-HĐND cũ).

Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tiêu hủy thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu đợt 1 năm 2026 theo quy định.

Tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ kiểm tra nâng cao năng lực cho lực lượng 389 cấp xã, phường trên địa bàn tỉnh.

Tham mưu UBND tỉnh tổ chức Tổng kết công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả năm 2026 và phương hướng triển khai năm 2027; duy trì chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo 389 Quốc gia.

3. Hoạt động Khuyến công và Tư vấn công nghiệp

Khuyến công quốc gia:

Tổ chức "Hội chợ triển lãm Công Thương An Giang năm 2026" tại đặc khu Phú Quốc (tháng 7/2026) với quy mô 200 gian hàng cho các cơ sở công nghiệp nông thôn từ nguồn kinh phí khuyến công quốc gia — đây là sự kiện xúc tiến thương mại trọng điểm của ngành trong năm 2026, tạo cơ hội kết nối tiêu thụ và quảng bá sản phẩm CNNT của tỉnh. Hỗ trợ 06 cơ sở CNNT ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến sản phẩm từ nông sản, thủy sản; hỗ trợ 03 cơ sở xây dựng phòng trưng bày giới thiệu, quảng bá sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp

Quốc gia và khu vực. Tổ chức 01 lớp tập huấn chuyển đổi số và 01 lớp tập huấn nâng cao năng lực quản lý cho các cơ sở CNNT trên địa bàn tỉnh.

Khuyến công địa phương:

Triển khai Đề án khuyến công địa phương năm 2026 với kinh phí khoảng 5,3 tỷ đồng, trong đó: hỗ trợ 20 cơ sở CNNT ứng dụng máy móc thiết bị, dây chuyền công nghệ mới, tiên tiến, hiện đại vào các khâu sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; hỗ trợ 02 cơ sở xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Hỗ trợ xây dựng 02 phòng trưng bày sản phẩm cấp quốc gia và 07 phòng trưng bày cấp tỉnh để giới thiệu, quảng bá sản phẩm CNNT tiêu biểu. Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ hỗ trợ 02 đề án cho cơ sở CNNT áp dụng giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

Hoàn thiện và trình cấp thẩm quyền ban hành Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi cho các hoạt động khuyến công địa phương trên địa bàn tỉnh; xây dựng Quyết định quy định quy chế quản lý kinh phí, nhiệm vụ và đề án khuyến công địa phương, thay thế Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND. Tổ chức hậu kiểm các đề án khuyến công địa phương đã hỗ trợ trong năm 2024. Tổ chức các hội nghị tập huấn nghiệp vụ khuyến công, khởi sự kinh doanh, sản xuất sạch hơn và chuyển đổi số cho các cơ sở CNNT trên địa bàn tỉnh.

Hội chợ, kết nối cung cầu và xúc tiến thương mại:

Tổ chức 01 Hội nghị kết nối giao thương tiêu thụ sản phẩm công nghiệp nông thôn, thủ công mỹ nghệ và sản phẩm OCOP; tham gia 03 cuộc trưng bày, giới thiệu sản phẩm CNNT tiêu biểu của tỉnh tại các hội chợ triển lãm và 02 cuộc kết nối giao thương trong nước. Hỗ trợ cấp xã tổ chức 10 cuộc bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp xã. Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ hỗ trợ 04 cơ sở xây dựng, đăng ký nhãn hiệu sản phẩm, kiểu dáng công nghiệp và 02 cơ sở xây dựng website, gian hàng số, tài khoản mạng xã hội gắn với hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

Hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp và thông tin truyền thông:

Tổ chức 01 hội nghị thu hút đầu tư phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ 04 cơ sở CNNT sửa chữa, nâng cấp hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường. Xây dựng chương trình truyền hình, truyền thanh, in ấn phẩm phục vụ công tác thông tin tuyên truyền thu hút đầu tư vào cụm công nghiệp và quảng bá sản phẩm CNNT; hỗ trợ 03 cơ sở tư vấn thiết kế mẫu mã, bao bì sản phẩm.

Công tác dịch vụ, tư vấn:

Tiếp tục thực hiện tư vấn giám sát các công trình điện đã ký kết hợp đồng; triển khai các hoạt động tư vấn khác theo năng lực của đơn vị; nghiên cứu xây dựng các mô hình áp dụng sản xuất sạch hơn, sản xuất và tiêu dùng bền vững.

4. Tình hình triển khai các Chương trình MTQG và các kế hoạch, đề án trọng điểm, các nhiệm vụ thuộc Chương trình công tác năm 2026:

4.1. Công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số:

- Cải cách hành chính: Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh An Giang. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ngành Công Thương cắt giảm 50% thời gian giải quyết.

- Chuyển đổi số: Liên hệ tư vấn, lập hồ sơ đề xuất cấp độ ATTT theo khung nội dung quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP.

4.2. Tiến độ chuẩn bị Hội nghị cấp cao APEC: Tiếp tục phối hợp với Công ty Điện lực An Giang triển khai xây dựng phương án cung cấp điện cho chuỗi sự kiện APEC 2027.

4.3. Các nhiệm vụ thuộc chương trình công tác năm 2026 của UBND tỉnh

- Tập trung đôn đốc, theo dõi sát tiến độ để hoàn thành các nhiệm vụ còn lại trong tổng các nhiệm vụ thuộc Chương trình công tác năm 2026 của UBND tỉnh giao, đảm bảo đúng thời hạn và chất lượng tham mưu.

- Tiếp tục tổ chức làm việc với các sở ngành, doanh nghiệp nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh để đạt mục tiêu kế hoạch trong năm 2026.

Trên đây là Báo cáo ước tình hình thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026 lĩnh vực ngành Công Thương./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thống kê tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, P.KHTH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Minh Triết

PHỤ LỤC I:

Một số chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế tỉnh An Giang 6 tháng đầu năm 2026 thuộc lĩnh vực ngành Công Thương
(Đính kèm Báo cáo số /BC-SCT ngày / /2026 của Sở Công Thương)

CHỈ TIÊU	Đơn vị	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	% UTH 6 tháng đầu năm so với		Ghi chú
					Cùng kỳ	KH 2026	
2. Sản xuất CN-TTCN							
2.1. Chỉ số phát triển công nghiệp IIP	%	111,66	114,47	114,03	-	-	
3. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	%	123,91	124,14	142,48	125,94	50,06	
4. Kim ngạch XNK							
a- Kim ngạch xuất khẩu	tr.USD	235,39	240	245,50	13,86	46,79	
b- Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa của tỉnh	tr.USD	51,17	70	75	18,33	74,82	

PHỤ LỤC II:

Kết quả thực hiện kịch bản tăng trưởng kinh tế 6 tháng đầu năm 2026 thuộc lĩnh vực ngành Công Thương

(Đính kèm Báo cáo số /BC-SCT ngày / /2026 của Sở Công Thương)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm	Mục tiêu 6 tháng đầu năm	Mục tiêu Quý II	Ước TH 6 tháng	Số với mục tiêu 6 tháng	Mục tiêu cả năm	Cơ quan phụ trách
III	CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP									
1	Chỉ số phát triển công nghiệp (IIP)	%	112,89	113,19	114,03	114,26	114,03	100,00	114,20	Sở Công Thương
2	Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu									
2.1	Đá các loại	m³	11.654.000	13.228.000	6.369.000	3.278.000	6.000.000	94,21	13.850.000	
2.2	Thủy sản chế biến	Tấn	309.042	366.108	173.264	88.949	173.264	100,00	370.000	
2.3	Xay xát gạo	Tấn	5.010.797	5.903.930	2.965.023	1.499.458	2.940.023	99,16	5.905.000	
2.4	Thuốc lá có đầu lọc	1.000 bao	134.850	141.860	63.122	34.078	63.122	100,00	144.000	
2.5	Quần áo may sẵn	1.000 cái	79.363	91.000	43.245	22.060	44.245	102,31	92.500	
2.6	Giày da	1000 đôi	124.247	145.128	65.213	33.865	66.213	101,53	145.350	
2.7	Gỗ MDF	m³	144.622	153.000	68.219	34.364	70.500	103,34	153.000	
2.8	Thuốc trừ sâu dùng trong NN	Tấn	5.841	6.345	2.828	1.500	3.100	109,62	6.345	
2.9	Xi măng	Tấn	5.156.401	5.650.000	2.740.975	1.377.403	2.810.000	102,52	5.700.000	
2.10	Gạch các loại	1.000 viên	293.989	295.000	80.260	47.014	134.370	167,42	180.000	
2.11	Điện thương phẩm	Triệu KWh	8.720,520	9.979,660	4.638,319	2.484,099	4.358,319	93,96	9.985,000	
2.12	Nước máy	1.000 m³	172.818	191.500	90.920	46.769	90.920	100,00	195.900	
IV	CÁC CHỈ TIÊU DỊCH VỤ									

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm	Mục tiêu 6 tháng đầu năm	Mục tiêu Quý II	Ước TH 6 tháng	Số với mục tiêu 6 tháng	Mục tiêu cả năm	Cơ quan phụ trách
1	Tốc độ tăng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ	%	22,20	25,54	25,38	25,83	25,94	102,21	26,96	Sở Công Thương
4	Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa	Triệu USD	2.430	2.673	1.163	595	1.250,77	107,55	2.753	Sở Công Thương
5	Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa	Triệu USD	530	574	280	135	429,49	153,39	585	

PHỤ LỤC III:
Tình hình triển khai các Nghị quyết của Bộ Chính trị của Sở Công Thương
(Đính kèm Báo cáo số /BC-SCT ngày / /2026 của Sở Công Thương)

STT	Tên Nghị quyết	Tình hình triển khai
1	Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Sở đã ban hành Kế hoạch số 145/KH-SCT ngày 03/02/2026 của Sở Công Thương thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 198/KH-SCT ngày 14/02/2026 cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương năm 2026 trên địa bàn tỉnh An Giang trong Ngành Công Thương. Triển khai nội dung chỉ đạo “6 rõ” về ứng dụng khoa học - công nghệ, đồng thời đăng ký 01 đột phá nội dung phát triển ngành năm 2026. Trong cải cách hành chính, Sở đã rà soát xây dựng quy trình nội bộ cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện tự chấm điểm công tác kiểm soát TTHC năm 2025 đạt 95/100 điểm.
2	Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới	Nhằm tiếp tục cụ thể hóa nhiệm vụ hội nhập kinh tế quốc tế tại địa phương, Sở Công Thương đã chủ động tham mưu Trưởng Tiểu ban Hội nhập quốc tế về lĩnh vực kinh tế ban hành Kế hoạch số 50/KH-TBHNQTVKT ngày 13/3/2026 triển khai thực hiện công tác hội nhập kinh tế quốc tế giai đoạn 2026–2030 trên địa bàn tỉnh An Giang (theo Tờ trình số 215/TTr-SCT ngày 24/02/2026). Đồng thời, ban hành Kế hoạch số 550/KH-SCT và tham mưu UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2026 triển khai Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – Israel (VIFTA) lần 2, Kế hoạch phát triển thương mại biên giới và xuất khẩu sang Campuchia giai đoạn 2026–2030; Kế hoạch số 508/KH-SCT ngày 12/5/2026 tổ chức hội nghị tập huấn nâng cao năng lực xuất khẩu vào thị trường Trung Quốc và Campuchia trong bối cảnh mới (tổ chức vào ngày 21/5/2026 thu hút 191 lượt tham dự); Kế hoạch số 505/KH-SCT ngày 11/5/2026 tuyên truyền phóng sự

STT	Tên Nghị quyết	Tình hình triển khai
		“Một ngày xuất khẩu – Hành trình 0% thuế, kết hợp quy trình cấp Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) – Chìa khóa hưởng ưu đãi thuế quan”; Kế hoạch số 483/KH-SCT ngày 06/5/2026 tuyên truyền hội nhập kinh tế quốc tế năm 2026 trên sóng Phát thanh - Truyền hình và Báo tỉnh An Giang (03 phóng sự); Kế hoạch số 392/KH-SCT ngày 07/4/2026 triển khai thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và I-xra-en (VIFTA) năm 2026; Kế hoạch số 393/KH-SCT ngày 07/4/2026 triển khai thực hiện công tác Hội nhập quốc tế về lĩnh vực kinh tế năm 2026 trên địa bàn tỉnh An Giang; Kế hoạch số 23/KH-SCT ngày 08/01/2026 về việc phối hợp với Cục Xuất Nhập khẩu - Bộ Công Thương và Thương vụ Việt Nam tại Campuchia tổ chức Hội thảo Tận dụng Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong ATIGA và các FTA ASEAN+ mà Việt Nam tham gia và các vấn đề liên quan Thương mại Biên giới Việt Nam – Campuchia. Bên cạnh đó, Sở đã hoàn thiện danh sách 69 doanh nghiệp đăng ký thành lập Hội doanh nghiệp xuất khẩu tỉnh, tổ chức hội thảo phổ biến, hướng dẫn tận dụng quy tắc xuất xứ trong các FTA nhằm hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực hội nhập và khai thác ưu đãi từ các hiệp định thương mại tự do; trong kỳ báo cáo đã tiếp nhận và cấp 31 bộ C/O cho doanh nghiệp xuất khẩu theo quy định. Vận động 07 doanh nghiệp đăng ký tham gia với các mặt hàng đặc sản vùng miền (Kế hoạch tham gia Hội chợ VIETNAM EXPO 2026).
3	Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân	Triển khai các kế hoạch cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI và hỗ trợ doanh nghiệp. Sở đã nâng cấp Trang thông tin điện tử, tích hợp đường dây nóng để kịp thời giải quyết phản ánh của hộ kinh doanh, doanh nghiệp. Về hạ tầng, đã trình UBND tỉnh thành lập 02 cụm công nghiệp (Mỹ Phú và Hòa An) và đề xuất danh mục giao thông kết nối các cụm công nghiệp với kinh phí 500 tỷ đồng từ nguồn vốn đầu tư công trung hạn. Rà soát danh mục dự án mời gọi đầu tư hạ tầng CCN giai đoạn 2026 - 2030.

STT	Tên Nghị quyết	Tình hình triển khai
		- Nâng cấp trang Thông tin điện tử của Sở tích hợp nhiều thông tin, chuyên mục mới để người dân và doanh nghiệp truy cập; Xây dựng banner Đường dây nóng để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh); đồng thời được liên kết, tích hợp từ Cổng thông tin điện tử Chính phủ nhằm tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, tổ chức, cơ quan nhà nước trên trang thông tin điện tử như: https://sct.angiang.gov.vn/xu-lyphan-hoi-cac-yeu-cau-kien-nghi/; https://dichvucong.gov.vn/p/phananhkienngghi/; https://motcua.angiang.gov.vn/). - Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 23/01/2026 về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Phối hợp tham mưu thực hiện tốt vai trò Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 389/AG, tiếp tục tham mưu thực hiện văn bản chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, niêm yết giá và bán hàng theo giá niêm yết,... Đồng thời, tăng cường biện pháp kiểm tra, kiểm soát, xử lý các hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, hàng không rõ nguồn gốc, xuất xứ, hàng nhập lậu, vi phạm về niêm yết giá,... nhất là các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng. Công tác kiểm tra, xử lý lũy kế 6 tháng đầu năm 2026: tổng số kiểm tra 735/650 vụ (113,1%); thu nộp ngân sách trên 30,252 tỷ đồng/5 tỷ đồng (605%); thống kê 3.011/2.500 cơ sở (120,4%); ký cam kết 3.169/3.150 bản (100,6%); đăng tin bài 54/48 bài (112,5%) so kế hoạch 6 tháng. Các nhóm vi phạm phổ biến: hàng không rõ nguồn gốc 29 vụ, hàng giả/xâm phạm SHTT 14 vụ, xăng dầu 25 vụ, thực phẩm 28 vụ, sản phẩm thời trang 09 vụ, vàng (trang sức) 05 vụ, thương mại điện tử 08 vụ. Ngoài ra, phối hợp kiểm tra liên ngành 194 vụ trong Tháng hành động vì ATTP và các lĩnh vực hành

STT	Tên Nghị quyết	Tình hình triển khai
		nghề y dược, xăng dầu, phạt tiền 201 triệu đồng. Công tác kiểm tra được triển khai đồng bộ, góp phần giữ ổn định thị trường, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
4	Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 13/02/2026; Đảng ủy UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 33-KH/ĐU ngày 25/3/2026 thực hiện Nghị quyết số 328/NQ-CP ngày 13/10/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 07-CTr/TU ngày 14/11/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh An Giang; Sở Công Thương ban hành Kế hoạch số 513/KH-SCT ngày 13/5/2026. Trước đó, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 21/10/2025 thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh, trong đó phân định rõ trách nhiệm của các sở, ngành và địa phương trong tổ chức thực hiện Quy hoạch điện VIII, điện VIII điều chỉnh. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 256/KH-UBND ngày 18/5/2026 triển khai thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 19/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện tiết kiệm năng lượng, thúc đẩy chuyển dịch năng lượng và phát triển phương tiện giao thông điện trên địa bàn tỉnh An Giang. Tờ trình về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh An Giang (435/TTr-SCT ngày 20/4/2026); Tờ trình về việc ban hành Kế hoạch phát triển điện mặt trời mái nhà trên địa bàn tỉnh An Giang. (487/TTr-SCT ngày 07/5/2026); Tờ trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 19/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện tiết kiệm năng lượng, thúc

STT	Tên Nghị quyết	Tình hình triển khai
		đẩy chuyển dịch năng lượng và phát triển phương tiện giao thông điện trên địa bàn tỉnh An Giang (422/TTr-SCT ngày 15/4/2026); Tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt phương án cấp điện năm 2026 khi hệ thống thiếu nguồn. Hoàn thành nghiệm thu và đưa vào vận hành các công trình trọng điểm như: Đường dây 110kV Tịnh Biên – Hà Tiên, 220kV Rạch Giá 2 – Kiên Bình mạch 2 và Trạm 110kV U Minh Thượng. Đồng thời, đồng đốc thỏa thuận hướng tuyến và bàn giao mặt bằng cho các dự án lưới điện 110kV truyền tải quan trọng khác. UBND tỉnh đã chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án Nhà máy điện sinh khối Núi Tô I (công suất 20MW) và Nhà máy điện sinh khối An Giang 1 (công suất 50MW), giao các cơ quan có liên quan tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định; chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà máy xử lý rác phát điện Bãi Bồn (công suất 4MW). Đối với dự án Nhà máy điện mặt trời An Giang (công suất 80MW), UBND tỉnh đã chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư theo quy định. Chỉ đạo Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan hỗ trợ, hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện khảo sát, nghiên cứu theo quy định; theo đó, đã chấp thuận cho 01 doanh nghiệp khảo sát, lập dự án nhà máy lưu trữ điện độc lập (công suất 200-500MW). Đã kiến nghị Bộ Công Thương bổ sung cho phát triển nguồn pin lưu trữ BESS với công suất 500MW đến 1.000MW, kết hợp với lưới điện hiện hữu, nhằm ổn định cung cấp điện cho khu vực biên giới và đảo, phù hợp với định hướng lưu trữ điện đến năm 2030 (10.000-16.300 MW quốc gia). Đã kiến nghị Bộ Công Thương xem xét, ghi nhận phương án đấu nối khi thực hiện điều chỉnh Quy hoạch điện VIII; kiến nghị về cơ chế thực hiện Quy hoạch điện VIII đối với công tác đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư các dự án phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới.

STT	Tên Nghị quyết	Tình hình triển khai
		Đã kiến nghị Bộ Công Thương bổ sung thêm nguồn công suất điện mặt trời tập trung khoảng 3.000MW (trên mặt đất, trên mặt hồ, bãi bồi ven biển và các khu vực kết hợp nuôi trồng thủy hải sản) đã được một số nhà đầu tư quan tâm, khảo sát đánh giá có tiềm năng và đề xuất thực hiện. Thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo các dự án, công trình điện trên địa bàn tỉnh An Giang; ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo; thường xuyên tổ chức các cuộc khảo sát thực tế và có chỉ đạo tháo gỡ kịp thời đóng điện các dự án trọng điểm ngành điện. Thành lập Tổ công tác rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng kéo dài tại tỉnh nhằm kiểm tra, đôn đốc, giám sát, theo dõi việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Tổ chức Chương trình đi bộ hưởng ứng Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2026; phối hợp với Tỉnh đoàn tổ chức hơn 300 người đi bộ, diễu hành tại phường Rạch Giá; tổ chức Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu kiến thức sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả (từ ngày 21/3/2026 đến 11/4/2026), thu hút 1.615 lượt tham dự. Sau 01 giờ tắt đèn hưởng ứng Giờ Trái đất 2026 (từ 20 giờ 30 đến 21 giờ 30 ngày 28/3/2026), sản lượng điện tiết kiệm trên địa bàn tỉnh đạt 31.979 kWh. Ban hành Danh mục dự án mời gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030 (lĩnh vực năng lượng) gồm 08 nhà máy điện gió, 03 nhà máy điện mặt trời, 05 nhà máy điện sinh khối (Văn bản số 1743/SCT-QLCN ngày 12/5/2026); lấy ý kiến bản đồ cấp điện và năng lượng Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Văn bản số 1696/SCT-QLCN ngày 08/5/2026)

PHỤ LỤC IV:
Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang được
giao theo Quyết định 252/QĐ-UBND và 643/QĐ-UBND của UBND tỉnh
(Đính kèm Báo cáo số /BC-SCT ngày / /2026 của Sở Công Thương)

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Tiến độ đến nay	Đánh giá
1	Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp tỉnh An Giang giai đoạn đến năm 2030, định hướng đến năm 2035	Quý I	Tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035 (Tờ trình số 458/TTr-SCT ngày 28/4/2026)	Hoàn thành
2	Tham mưu Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang	Quý I	Trình UBND tỉnh hồ sơ dự thảo Nghị quyết; Thông qua Thành viên UBND tỉnh; Đảng uỷ UBND tỉnh; thường trực Tỉnh uỷ; Ban Thường vụ tỉnh uỷ	Hoàn thành
3	Trình UBND tỉnh quyết định thành lập cụm công nghiệp: CCN Mỹ Phú, CCN Hòa An	Quý I	Đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập 02 cụm công nghiệp: Cụm công nghiệp Mỹ Phú, xã Vĩnh Thạnh trung (Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 13/02/2026); Cụm công nghiệp Hòa An, xã Hội An (Quyết định số 657/QĐ-UBND ngày 14/02/2026)	Hoàn thành
4	Tham mưu trình UBND tỉnh Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2026-2030	Quý II	Đã tham mưu trình UBND tỉnh (Tờ trình số 435/TTr-SCT ngày 20/4/2026)	Hoàn thành
5	Kế hoạch cung cấp điện năm 2026, Phương án cấp điện ứng phó với trường hợp mất cân đối cung cầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh An Giang	Quý I	Đã trình UBND tỉnh Tờ trình số 182/TTr-SCT ngày 10/02/2026	Hoàn thành
6	Tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách khách hàng sử dụng điện quan trọng thuộc diện ưu	Quý I	Đã trình UBND tỉnh Tờ trình số 169/TTr-SCT ngày 09/02/2026	Hoàn thành

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Tiến độ đến nay	Đánh giá
	tiên cấp điện năm 2026 trên địa bàn tỉnh An Giang			
7	Tham mưu xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Quý I	Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh	Hoàn thành
8	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quản lý về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành công thương trên địa bàn tỉnh An Giang	Quý I	Quyết định số 25/2026/QĐ-UBND ngày 08/5/2026	Hoàn thành
9	Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh An Giang	Quý II	Đã trình UBND tỉnh (Tờ trình số 448/TTr-SCT ngày 23/4/2026)	Hoàn thành
10	Tham mưu Quyết định thay thế Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 03/3/2021 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quy trình chuyển đổi mô hình kinh doanh, khai thác và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND.	Quý II	UBND tỉnh đã có Công văn số 7036/VP-KT ngày 24/4/2026 về việc khẩn trương tham mưu UBND tỉnh ban hành QĐ một số nội dung về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh An Giang (hoàn thành trước ngày 30/4/2026)	Đang triển khai
11	Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh An Giang giai đoạn 2026 - 2030	Quý I	Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 09/01/2026 của UBND tỉnh	Hoàn thành
12	Trình UBND tỉnh Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thị	Quý I	Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 03/02/2026	Hoàn thành

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Tiến độ đến nay	Đánh giá
	trường bán lẻ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh An Giang			
13	Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa tỉnh An Giang giai đoạn 2026 - 2030 thuộc lĩnh vực ngành Công Thương	Quý I	Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 05/3/2026 của UBND tỉnh An Giang	Hoàn thành
14	Tham mưu UBND tỉnh thành lập Hội doanh nghiệp xuất khẩu	Quý II	Theo Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc giao nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, trong đó giao nhiệm vụ thành lập Hội Doanh nghiệp xuất khẩu tỉnh An Giang trong quý II/2026. - Phòng QLTM đã tham mưu BGD Công văn số 366/SCT-QLTM ngày 28/01/2026 vận động doanh nghiệp tham gia Hội Doanh nghiệp xuất khẩu tỉnh An Giang và đăng ký tham gia Ban vận động. - Ngày 08/4/2026, Sở tổ chức làm việc với các doanh nghiệp để thống nhất chọn Trưởng ban, Phó trưởng Ban vận động và các thành viên. Tại buổi làm việc có lãnh đạo 4 công ty (Công ty TNHH Huy Nam, Công ty CP Thương mại Kiên Giang, Công ty CP CBTS Xuất nhập khẩu Kiên Cường, Công ty TNHH Thủy sản Minh Khuê) đều thống nhất tham gia Ban vận động và tiến hành thủ tục các bước tiếp theo, trong đó có quy định các thành viên tham	Đang triển khai

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Tiến độ đến nay	Đánh giá
			gia Ban vận động phải đi làm thủ tục lý lịch tư pháp tại Công an tỉnh. Tuy nhiên, đến nay Sở Công Thương chưa nhận được lý lịch tư pháp do Công an tỉnh cấp của các thành viên này mặc dù Sở đã nhắc nhở các công ty này nhiều lần. Thời gian tới Sở tiếp tục vận động thêm các doanh nghiệp xuất khẩu khác tham gia thành viên Ban vận động.	
15	Trình UBND tỉnh Kế hoạch thực hiện Đề án đẩy mạnh phát triển thương mại biên giới, xuất khẩu hàng hóa sang thị trường Campuchia giai đoạn 2026-2030	Quý I	Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 05/3/2026 của UBND tỉnh An Giang	Hoàn thành
16	Trình UBND tỉnh Kế hoạch triển khai thực hiện công tác hội nhập kinh tế quốc tế giai đoạn 2026 - 2030 (lĩnh vực ngành Công Thương)	Quý I	Đã trình Trưởng tiểu ban (Chủ tịch UBND tỉnh) tại Tờ trình số 215/TTr-SCT ngày 24/02/2026	Hoàn thành
17	Trình UBND tỉnh Kế hoạch Tổ chức hội nghị/diễn đàn Thương mại biên giới năm 2026	Quý II	Do trùng với Kế hoạch tổ chức Hội nghị kết nối giao thương vùng biên giới Việt Nam – Campuchia – Lào năm 2026 theo Quyết định số 1486/QĐ-UBND ngày 24/4/2026 của UBND tỉnh, vì vậy nhiệm vụ này đề nghị điều chỉnh qua 6 tháng cuối năm 2026	Đang triển khai
18	Trình UBND tỉnh Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến 2050	Quý I	Đang hoàn thiện hồ sơ trình Đảng ủy Sở	Đang triển khai
19	Kế hoạch tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026	Quý I	Tham mưu lồng ghép vào Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 23/01/2026 của UBND tỉnh	Hoàn thành

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Tiến độ đến nay	Đánh giá
20	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Chương trình khuyến công giai đoạn 2026-2030	Quý I	UBND tỉnh đã ký ban hành Quyết định số 821/QĐ-UBND ngày 09/3/2026	Hoàn thành
21	Tham mưu xây dựng Nghị quyết Hội đồng nhân dân mức chi hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh	Quý I	Hoàn chỉnh hồ sơ gửi Ban thường vụ Tỉnh ủy họp thông qua dự thảo Nghị quyết mức chi cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh An Giang. Họp ngày (27/5/2026)	Đang triển khai
22	Hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và 100% công việc được giao đúng hạn	Quý I, II, III, IV	Đã tham mưu Kế hoạch số 50/KH-SCT ngày 13/01/2026; Quyết định số 22/QĐ-SCT ngày 23/01/2026 để giao các phòng, đơn vị triển khai các nhiệm vụ phát triển ngành. Đã tham mưu báo cáo thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội tháng 5/2026. Thực hiện KH số 250/KH-UBND tỉnh, Sở đã xây dựng ban hành kế hoạch điều chỉnh kịch bản tăng trưởng ngành công thương	Đang triển khai
23	Hoàn thành nhiệm vụ tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho địa phương và doanh nghiệp trong quá trình hoạt động, đầu tư, sản xuất kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quản lý của Sở Công Thương; kịp thời báo cáo, tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý đối với các trường hợp vượt thẩm quyền	Quý I, II, III, IV	Trong tháng 2 và tháng 3/2026, Sở đã tổ chức 03 đợt họp mặt, đối thoại với sự tham gia của hơn 30 doanh nghiệp sản xuất công nghiệp trọng điểm. Tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện kịch bản tăng trưởng kinh tế Khu vực II và Khu vực III năm 2026 mời doanh nghiệp hoạt động trong KV II KV III cùng các sở, ngành liên quan (Thuế, Hải quan, Ngân hàng, Tài chính...)	Đang triển khai